

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS-ST

Ngày 13-08-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Thắng

Ông Phạm Văn Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thanh Nga - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn V, Sinh năm: 1994; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Số CCCD: 163226062; Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 15, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Tiền án, tiền sự: Không; Bố đẻ: Phạm Trọng D, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1957; Điều trú tại: xóm 15, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Gia đình có 4 chị em, V là con út; Bị can bị tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 21/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: Trần Quốc H, Sinh năm: 1994; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Số CCCD: 036094007265; Nơi cấp: Cục ĐK, QL CT và DLQG về dân cư; Trú tại: Xóm 13, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Tiền án, tiền sự: Không; Bố đẻ: Trần Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Vũ Thị X, sinh năm

1972; Đều trú tại : Xóm 13, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Gia đình có 3 chị em, H là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Trần Thị H1, sinh năm 2001; Bị can bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 24/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H1, sinh năm 2001; Trú tại: Xóm 13, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Các bị cáo, chị Huyền có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2020, Phạm Văn V, sinh năm: 1994 ở xóm 15, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định lên khu vực cửa khẩu Lào Cai chơi và gặp một người đàn ông khoảng 45 đến 50 tuổi (V không biết tên tuổi địa chỉ). Qua câu chuyện, người này gợi ý nếu V mua pháo thì người này có thể cung cấp nhiều loại pháo khác nhau với giá rẻ và hai người kết bạn trên Facebook và Messenger để liên lạc với nhau. Sau đó, V đi làm thuê công việc lặn sơn tại khu vực Chí Linh - Hải Dương. Ngày 11/01/2021, V nhận được hình ảnh các loại pháo qua tin nhắn Messenger của người đàn ông ở Lào Cai, V có hỏi giá thì người này thỏa thuận khi nào đặt hàng sẽ báo. Biết là sắp đến Tết nguyên đán có nhiều người mua pháo nổ đốt, V nảy sinh ý định tìm người mua pháo ở khu vực tỉnh Nam Định rồi đặt mua pháo của người này để bán hưởng lợi nhuận nên V đã chia sẻ hình ảnh pháo qua tin nhắn Messenger cho Trần Quốc H, sinh năm 1994 ở xóm 15, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định với mục đích chào H mua pháo và nhờ Hưng tìm người mua. Ngoài ra, V nhắn tin qua Messenger nói cho một số bạn bè biết V bán pháo và nhờ những người này giới thiệu người mua, dặn khi ai có nhu cầu thì cho số điện thoại của V để trực tiếp giao dịch (đến nay V không nhớ cụ thể đã nói cho những ai biết). Quá trình liên lạc với mọi người, V đã sử dụng máy điện thoại Nokia 105 lắp sim 0352857904 và 01 máy điện thoại Samsung màn hình cảm ứng lắp 02 sim số điện thoại (sim số mạng Mobiphone và sim số mạng Viettel đều không đăng ký thuê bao chính chủ) để liên lạc. Đến ngày 15/01/2021, có một người đàn ông gọi điện vào máy điện thoại Samsung của V, không giới thiệu tên tuổi, chỉ giới thiệu nhà ở khu vực xã Hoàn Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đặt vấn đề mua pháo. V hỏi người này lý do có số điện thoại của V để liên lạc thì người này trả lời qua người quen giới thiệu cho nhưng không nói cụ thể tên người nào. Qua nói chuyện V biết người này cùng

quê nên V đồng ý bán pháo. Người này đặt mua 07 hộp pháo nổ loại giàn 36 quả và 50 quả pháo nổ loại đầu ông sư. Sau đó, V gọi điện qua Messenger cho người trên Lào Cai đặt mua 8 giàn pháo loại 36 quả; 6 hộp x 12 quả/1 hộp pháo loại đầu ông sư, 01 hộp pháo bánh với tổng số tiền là 5.500.000 đồng và V cung cấp số điện thoại 0352857904 của V cùng số điện thoại 0962497997, địa chỉ của Hưng để người này gửi pháo qua xe khách tuyến Nam Định - Lào Cai về Giao Thủy cho V. Khi đã đặt được pháo ở Lào Cai, V gọi điện cho người đàn ông mua pháo ở khu vực xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định thỏa thuận giá số pháo mà người này đặt mua là 13.000.000 đồng và hẹn trưa ngày 18/01/2021 sẽ có người giao pháo và nhận tiền thì người này đồng ý. V đọc số 0352857904 và 0962497997 cho người này biết và dặn người này về sau liên lạc với V bằng số 0352857904 và liên lạc vào số điện thoại 0962497997 để được nhận pháo. Đến tối ngày 17/1/2021 người này sử dụng số điện thoại 0973225689 (số điện thoại này được đăng ký tên chủ sử dụng là Hoàng Thị Th, sinh năm 1972 ở xóm 11, xã G, huyện G) gọi vào số điện thoại 0352857904 bảo V liên lạc với số đang gọi để giao pháo. Đến khoảng 23h45' ngày 17/01/2021, người trên Lào Cai thông báo cho V đã gửi pháo, dặn khoảng 05 giờ ngày 18/01/2021 ra đón. Khoảng hơn 05 giờ ngày 18/01/2021, V gọi điện thoại cho Trần Quốc H để nhờ H ra cầu chợ Bể thuộc xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nhận hộ V hai thùng hàng chuyển từ Lào Cai về. Khoảng 5h40 phút cùng ngày, anh Phạm Văn T, sinh năm 1989 ở thôn X, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định là phụ xe ô tô chở khách tuyến Giao Thủy - Lào Cai, BKS 18B-01833 gọi điện thoại cho H nói H ra nhận hàng. Khoảng hơn 6h, V gọi hỏi H đã nhận được hàng chưa. Lúc này H đã nhận được 02 thùng hàng bằng xốp mang về cất ở gian bếp nhà H và hỏi bên trong đựng gì thì V nói trong thùng xốp đựng pháo nổ. Sau đó, V và H nhắn tin cho nhau qua Messenger trao đổi nội dung bán pháo cho đối tượng ở xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định trong đó có nội dung V dặn H mở thùng xốp ra lấy 7 giàn pháo loại 36 quả và 50 quả pháo loại đầu ông sư để giao cho người này và lấy 13.000.000 đồng về rồi gửi 10.000.000 đồng vào tài khoản số 19035304187025 tại Ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Văn Tuyền giúp V (Bút lục từ số 152 đến 160). Khoảng 12h34 phút, người đàn ông mua pháo gọi điện cho H và hướng dẫn đường đi đến nơi giao nhận pháo. Đến khoảng 13h30 phút cùng ngày, H đi xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS 18G1-45060 chở số pháo nêu trên đến khu vực xóm 14, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự - Công an Nam Định yêu cầu dừng xe kiểm tra và mở thùng xốp trên xe phát hiện bên trong thùng xốp chứa 07 giàn pháo nổ loại 36 quả; 4 hộp pháo loại

pháo đầu ông sư (chứa tổng 50 quả). Tổ công tác đã đưa H cùng tang vật về trụ sở UBND xã H, huyện G, tỉnh Nam Định để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 10, 11). Sau đó, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của H ở xóm 13, xã Giao Hải, huyện Giao Thủy phát hiện và thu giữ trong tủ bếp nhà H: 02 hộp pháo loại pháo đầu ông sư (chứa tổng 17 quả), 01 hộp pháo loại giàn 36 quả, 01 hộp pháo loại pháo bánh (Bút lục số 17).

Tại Bản kết luận giám định số 111/KTHS ngày 20/1/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định xác định: Các hộp thu giữ trên xe máy của H là pháo nổ có tổng trọng lượng 18,1 kg; các hộp thu giữ tại tủ bếp nhà H là pháo nổ có tổng trọng lượng 5,527 kg. Tổng số lượng pháo thu giữ của H là 23,6 kg.

Tại CQĐT, Hưng thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên và khai nhận: Khi V nhờ đi giao pháo và lấy 13.000.000 đồng thì Hưng biết V buôn bán pháo và Hưng giúp V mang pháo đi bán. Hưng không biết số pháo V nhờ nhận hộ do V mua ở đâu và mua của ai. Số pháo còn lại được cất giấu tại tủ bếp nhà Hưng thì V dặn khi nào có người hỏi mua thì H đem bán hộ V. H không biết người tên T đứng tên chủ tài khoản ngân hàng mà V bảo gửi tiền vào đó là ai, V cũng không nói cho Hg biết T là ai. Nắp thùng xộp ghi số điện thoại và địa chỉ của H thì H đã vứt đi. Về chiếc xe mô tô H dùng để chở pháo là xe của vợ chồng H mua chung để làm phương tiện đi lại (Bút lục từ số 184 đến 209).

Tại CQĐT, V thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên và khai nhận: V mua pháo của người đàn ông ở Lào Cai nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền là 5.500.000 đồng. V gửi tiền cho người đàn ông theo xe khách tuyến Hải Dương - Lào Cai nhưng không nhớ số xe, sau đó người đàn ông gửi pháo về Giao Thủy theo xe khách như đã nêu. V bảo H gửi tiền vào tài khoản của T là bạn chơi game với V ở Hải Dương để trả tiền cho Tuyền do trước đó V mua đồ chơi game của T, V không biết địa chỉ của T, chỉ biết T khoảng 30 tuổi và V liên lạc với T qua messenger. Số tiền và số pháo còn lại nhờ H giữ hộ, khi nào có người hỏi mua pháo thì sẽ nhờ H bán hộ. V sử dụng điện thoại Samsung để liên lạc qua Messenger nhưng điện thoại này đã bị mất nên V không nhớ tên tài khoản Facebook của người bán pháo và của T (Bút lục từ số 109 đến 144).

Tại CQĐT, chị Hoàng Thị Th là người đứng tên chủ sử dụng số điện thoại 0973225689 khai báo: Chị không đăng ký sử dụng số điện thoại này, số điện thoại chị hiện đang sử dụng là 0382944913, chị không biết ai sử dụng số

0973225689 và đề nghị xem xét việc người đã sử dụng thông tin cá nhân của chị để đăng ký sử dụng số điện thoại 0973225689 (Bút lục số 214, 215).

Tại CQĐT, anh Phạm Văn T là phụ xe khách khai báo: Xe khách BKS 18B-01833 bắt đầu đón khách tuyến Lào Cai - Giao Thủy vào lúc 22 h ngày 17/01/2021. Khoảng 21h40 cùng ngày xe đi đến Km 224 cao tốc Nội Bài - Lào Cai thì có người đàn ông khoảng 50 tuổi đứng ở vệ đường vẫy xe, khi xe dừng lại người này nói muốn gửi 02 thùng xốp chứa thuốc nam về khu vực cầu chợ Bể, xã Giao Nhân, anh T đã nhận tiền cước 150.000 đồng của người này và chuyển hàng lên xe. Khi về gần đến cầu chợ Bể thì anh gọi điện thoại được ghi trên thùng xốp đề báo ra cầu chợ Bể nhận hàng. Khi xe đến cầu chợ Bể thì có một thanh niên khoảng 30 tuổi nhận 02 thùng xốp trên. Anh không biết 02 thùng xốp chứa pháo và không biết người đàn ông gửi hàng cũng như người thanh niên nhận hàng là ai (Bút lục số 218 đến 220).

Ngân hàng Techcombank cung cấp: Tài khoản số 19035304187025 có tên chủ tài khoản là Nguyễn Văn T, sinh năm 2001 có đăng ký số CMTND là 063578451 và đăng ký số điện thoại là 0366019117. Kết quả xác định: Người có tên Nguyễn Văn T như thông tin Ngân hàng cung cấp là con bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1969 ở thôn Phú An 1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bà Nh là cô ruột của V. Tuy nhiên chưa làm rõ được hành vi liên quan của T trong việc buôn bán pháo của V (Bút lục số 26, 221 đến 231).

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Air Blade, màu: Đen vàng đồng, BKS: 18G1- 450.60 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu ghi bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của H; 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của V; Các hộp pháo có tổng trọng lượng 23,6 kg đang được bảo quản tại kho vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-P3 ngày 30/6/2021 của V kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Phạm Văn V và Trần Quốc H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn V và Trần Quốc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

Đại diện V kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo Phạm Văn V từ 18 tháng đến 21 tháng tù, Trần Quốc H từ 09 đến 12

tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, V kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23h40 phút ngày 17/01/2021, Phạm Văn V có hành vi mua 23,6kg pháo nổ và giao cho Trần Quốc H cất giấu với mục đích mang đi bán kiếm lời. Đến khoảng 12 h ngày 18/01/2021, Trần Quốc H chở 18,1 kg pháo đi bán theo chỉ đạo của V thì bị bắt quả tang tại khu vực xóm 14, xã Hoàn Sơn, huyện Giao Thủy. Hành vi của Phạm Văn V và Trần Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Bị cáo Hưng và bị cáo V có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo V có thời gian tham gia Quân đội, xuất ngũ về địa phương. HĐXX, áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho các bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi buôn bán pháo nổ của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị

an trên địa bàn tỉnh Nam Định. Đảng và Nhà nước bằng nhiều biện pháp, đặc biệt thông qua các phương tiện thông tin đại chúng tuyên truyền về việc nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, sử dụng pháo nổ. Các bị cáo là người có năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của mình; Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, bị cáo V với vai trò chủ mưu, bị cáo Hưng với vai trò giúp sức. HĐXX quyết định hình phạt tương xứng với tính chất mức độ của hành vi mà các bị cáo thực hiện trong đồng phạm.

[4] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo buôn bán pháo nhằm mục đích lợi nhuận nhưng các bị cáo Hưng có hoàn cảnh gia đình khó khăn. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: 23,6 kg pháo nổ là hàng cấm, nên tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Air Blade, màu: Đen vàng đồng, BKS: 18G1- 450.60 là tài sản của vợ chồng. Tuy nhiên, số tiền dùng để mua xe chủ yếu là của vợ bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Chị Trần Thị H1 có đơn đề nghị xin được trả lại chiếc xe, đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương. HĐXX, quyết định trả lại cho chị H1 chiếc xe nêu trên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu ghi bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Hưng và 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của V. Cả hai điện thoại liên quan đến tội phạm nên tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn V, Trần Quốc H phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Trần Quốc H; Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 18 (mười tám) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày

19/01/2021; Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 18x17x17 cm, các mặt xung quanh hộp có nhiều màu sắc, trên thân hộp có nhiều chữ dạng chữ Trung Quốc; 03 (ba) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 10x14x30 cm, các mặt xung quanh hộp có màu đen, trên thân hộp có nhiều chữ dạng chữ Trung Quốc; 03 (ba) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 10x14x30 cm, các mặt xung quanh hộp có màu đỏ, trên thân hộp có nhiều chữ dạng chữ Trung Quốc; 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật kích thước 35x6 cm, các mặt xung quanh hộp có màu đỏ, trên thân hộp có nhiều chữ dạng chữ Trung Quốc; Số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định (PC02).

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu ghi bạc, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Hưng; 01 (một) điện thoại Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của V.

Trả lại cho chị Trần Thị H1 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Air Blade, màu: Đen vàng đồng, BKS: 18G1- 450.60.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định, có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng số 76/21 ngày 27/08/2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, buộc các bị cáo Phạm Văn V, Trần Quốc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, chị Huyền được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- UBND xã Giao Hải;
- Chi cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

(đã ký)

Mai Anh Tuấn